

Số: 03 /CT-UBND

Bắc Giang, ngày 06 tháng 02 năm 2020

## **CHỈ THỊ**

### **Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020.**

Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021, ngày 29/3/2019 UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 60/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ.

Năm 2019, các sở, ban, ngành, UBND huyện/thành phố đã triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 29/3/2019, góp phần quan trọng tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thân thiện, thông thoáng và thúc đẩy thu hút đầu tư; tính đến hết năm toàn tỉnh đã cấp mới 194 dự án và điều chỉnh tăng vốn đối với 58 dự án với tổng số vốn đăng ký mới và bổ sung quy đổi đạt 1.264,7 triệu USD, tăng 94% so với năm 2018; trong đó cấp mới 115 dự án, điều chỉnh 23 dự án đầu tư trong nước vốn đăng ký đạt 4.020,6 tỷ đồng (*cấp mới 3.178,6 tỷ đồng, tăng 62%; điều chỉnh bổ sung 842 tỷ đồng, bằng 93,66% so với năm 2018*); cấp mới 79 dự án, điều chỉnh 35 dự án FDI với tổng vốn đăng ký mới và bổ sung đạt 1.092,2 triệu USD, gấp 2,1 lần (*cấp mới 847,7 triệu USD, gấp 5,2 lần; điều chỉnh bổ sung 244,5 triệu USD*). Thu hút đầu tư FDI, tỉnh Bắc Giang đứng thứ 8 toàn quốc về tổng vốn đầu tư (sau Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Bắc Ninh, Hải Phòng và Tây Ninh).

Tuy nhiên thời gian qua vẫn còn một số sở, ban, ngành, địa phương chưa thực sự quyết liệt, chậm thích ứng với điều kiện mới, chưa thật sự chủ động, tích cực trong việc tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, chưa kịp thời báo cáo với UBND tỉnh để tìm các giải pháp tháo gỡ cho nhà đầu tư; chưa tích cực tham mưu với UBND tỉnh xây dựng và ban hành các cơ chế, chính sách cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường thu hút, cũng như quản lý các dự án đầu tư.

Để tiếp tục triển khai thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1. Tiếp tục tập trung thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ và giải pháp tại Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang triển khai thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao

năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

2. Tiếp tục cải thiện điểm số và thứ hạng các chỉ số môi trường kinh doanh

a) Về khởi sự kinh doanh:

Cục Thuế tỉnh hướng dẫn, kiểm tra thực thi quy định đối với thủ tục đặt in/ tự in hóa đơn và thông báo phát hành đảm bảo đúng thời hạn 04 ngày theo quy định (trong đó thủ tục đặt in/ tự in hóa đơn là 02 ngày, thông báo phát hành là 02 ngày); đối với thủ tục mua hóa đơn đảm bảo giải quyết ngay trong ngày; đẩy mạnh việc sử dụng hóa đơn điện tử theo Nghị định số 119/2018/NĐ-CP ngày 12/9/2018 của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ và các văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế về hóa đơn điện tử; từ ngày 01/11/2020, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ, cá nhân kinh doanh có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật phải thực hiện.

b) Cấp phép xây dựng:

- Các sở, cơ quan: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan; giám sát và tăng cường kỷ luật kỷ cương trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Chế độ báo cáo: Trước ngày 20/3/2020, các sở, cơ quan báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp, báo cáo gửi Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương) theo quy định.

c) Tiếp cận tín dụng:

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang tiếp tục triển khai hiệu quả các giải pháp duy trì chỉ số chiều sâu thông tin tín dụng; chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp được tiếp cận tín dụng công bằng, minh bạch.

d) Đo đạc bản đồ, lập hồ sơ địa chính, cấp GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 03/7/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt dự án “Điều chỉnh dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai giai đoạn 2011-2020 tỉnh Bắc Giang” với mục tiêu hết năm 2020:

- Xây dựng mới lưới địa lý 1.662 điểm thực hiện bằng công nghệ định vị toàn cầu (GPS); đo vẽ bản đồ địa chính 223.203,83 ha; đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính 28.650,83 ha;

- Thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất (cấp đổi 774.914 giấy; cấp mới 72.259 giấy);

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai: Số đơn vị cần xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai: Toàn bộ các xã, phường, thị trấn thuộc 10 huyện, thành phố;

- Số trường thông tin cần xây dựng: 78.881.304 thông tin; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai cấp tỉnh, 10 huyện, thành phố và toàn bộ các xã, phường, thị

trần: 847.173 hồ sơ.

- UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc cơ chế trích tối thiểu 10% nguồn thu tiền sử dụng đất cho công tác đo đạc địa chính, xây dựng hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai.

- Chế độ báo cáo: Trước ngày 05/3/2020, UBND các huyện, thành phố báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp, báo cáo gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

*e) Nâng cao chỉ số tiếp cận điện năng:*

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thường xuyên cung cấp sớm và đầy đủ thông tin về nhu cầu sử dụng điện của các dự án đầu tư và các doanh nghiệp trọng điểm của tỉnh để ngành điện chủ động trong việc đề xuất đầu tư các công trình xây dựng nguồn và lưới điện đảm bảo cấp điện ổn định theo nhu cầu của nhà đầu tư.

- Sở Công Thương, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh có biện pháp đơn đốc các doanh nghiệp thực hiện lắp đặt thiết bị và củng cố công trình điện để nâng cao ổn định cấp điện tại các khu công nghiệp.

- UBND các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với Công ty Điện lực Bắc Giang trong việc giải phóng mặt bằng thi công xây dựng các công trình điện.

3. Cải cách thực chất các quy định về điều kiện kinh doanh:

a) Tổ chức thực hiện việc cập nhập và công bố, công khai các thủ tục hành chính liên quan đến cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa trong năm 2018 và 2019; công khai bảng so sánh các điều kiện kinh doanh trước và sau khi bãi bỏ, đơn giản hóa, hoàn thành trong tháng 02 năm 2020. Với các thủ tục hành chính liên quan đến cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được đơn giản hóa từ năm 2020 trở đi, thực hiện nghiêm việc công bố, công khai theo quy định về kiểm soát thủ tục hành chính.

b) Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thực thi đúng, đầy đủ những quy định về điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh dưới mọi hình thức; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đầy đủ, đúng các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

4. Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

*a) Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt:*

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3328/KH-UBND ngày 01/10/2018 của UBND tỉnh triển khai thực hiện đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội.

Năm 2020 tập trung một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Kho bạc Nhà nước tỉnh đảm bảo đủ các thiết bị chấp nhận thẻ ngân hàng phục vụ việc thu ngân sách nhà nước; đảm bảo 80% giao dịch nộp thuế được thực hiện qua ngân hàng

- Công ty Điện lực Bắc Giang đảm bảo 100% các chi nhánh trực thuộc chấp nhận thanh toán hóa đơn tiền điện qua ngân hàng; tại địa bàn thành phố Bắc Giang phấn đấu 60% số tiền điện được thanh toán qua ngân hàng; Công ty Cổ phần Nước

sạch Bắc Giang đảm bảo tại địa bàn thành phố Bắc Giang 40% cơ sở sản xuất, kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng. Đối với hoạt động thanh toán tiền điện, tiền nước sạch của các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế (có tài khoản ngân hàng) phải thực hiện hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- UBND các địa phương chỉ đạo các công ty cấp nước sạch trên địa bàn đảm bảo hết năm 2020 phần đầu đạt 70% các công ty cấp nước sạch chấp nhận thanh toán hóa đơn tiền nước qua ngân hàng.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở (gồm trường THPT và các Trung tâm GDNN-GDTX), UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng GD&ĐT đảm bảo các đơn vị trực thuộc (gồm Trường mầm non, Tiểu học, THCS) trên địa bàn thành phố, các thị trấn chấp nhận thanh toán học phí qua ngân hàng đến hết năm 2020 đạt tỷ lệ 100%.

- Sở Y tế chỉ đạo các bệnh viện phối hợp với các ngân hàng thương mại để thu viện phí bằng phương thức không dùng tiền mặt; phần đầu 100% bệnh viện trên địa bàn tỉnh chấp nhận thanh toán viện phí qua ngân hàng.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chỉ đạo, tuyên truyền, triển khai thí điểm trên cơ sở nhân rộng việc chi trả trợ cấp an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng trên địa bàn thành phố thông qua dịch vụ ngân hàng; mục tiêu phần đầu 20% số tiền chi trả an sinh xã hội được thực hiện qua ngân hàng trên địa bàn thành phố.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo Bảo hiểm xã hội các huyện vận động, khuyến khích người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt với mục tiêu đạt 50% số người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, mai táng phí, tử tuất... sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt ở khu vực đô thị.

- Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ các ngân hàng thương mại và các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp về các giải pháp kết nối công nghệ phục vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông phối hợp với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang làm tốt công tác thông tin tuyên truyền và thanh toán không dùng tiền mặt.

*b) Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến:*

- Nâng cao chất lượng hoạt động công dịch vụ công trực tuyến và hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh tích hợp với công dịch vụ quốc gia và đảm bảo thực hiện các mục tiêu tại Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 17/3/2019 của Chính phủ, cụ thể: Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đạt từ 20% trở lên; tích hợp 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 của tỉnh với công dịch vụ công quốc gia; trên 50% thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 30% mức độ 4.

- Bưu điện tỉnh thực hiện hiệu quả thỏa thuận hợp tác giữa Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam với UBND tỉnh về đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, đề nghị Bưu điện tỉnh hợp tác với các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố trong việc tiếp nhận, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Trung tâm Phục vụ hành chính công triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính... Theo dõi, đôn đốc việc triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, 4 tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố theo Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 và Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

*c) Chế độ báo cáo:*

Trước ngày 10/12/2020, các cơ quan đơn vị báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Viện nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương) theo quy định.

5. Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh xây dựng và trình HĐND tỉnh phê duyệt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, hoàn thành trong năm 2020

6. Chế độ báo cáo chung.

Trước ngày 10/6 và trước ngày 10/12/2020 các cơ quan báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định.

Nội dung báo cáo cần bám sát yêu cầu của Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh và Chỉ thị này, nêu chi tiết những kết quả đã triển khai, trong đó đánh giá hiệu quả của các kết quả đã triển khai; nêu rõ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực thi, tồn tại hạn chế, nguyên nhân và giải pháp thực hiện, đề xuất, kiến nghị (nếu có).

7. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này; định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, ĐT.

**Bản điện tử:**

- CT; các PCT UBND tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, các Ban thuộc Tỉnh ủy;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các CQTW trên địa bàn tỉnh;
- Các Huyện ủy, thành ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công ty Điện lực Bắc Giang;
- Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang;
- VP UBND tỉnh:
  - + LĐVP, TH, TKCT;
  - + Các phòng, đơn vị thuộc VP.

**CHỦ TỊCH**



**Lương Văn Thái**